TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN SƠN TRÀ - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2017/QĐST-HNGĐ	Đà Nẵng, ngày 21 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 90/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017; giữa:

Người yêu cầu:

+ Bà **Huỳnh Thị Ngọc L**, sinh năm 1984

+ Ông **Phan Thanh T**, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: P6B02 Khu CC Blue House đường Dương Lâm, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Ngọc L và ông Phan Thanh T *(theo giấy chứng nhận kết hôn số 22 quyển số 01 do UBND phường T3, quận T4, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/5/1996).*

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc L và ông Phan Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà L và ông T thỏa thuận: Giao cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung Phan Huỳnh Vĩnh P, sinh ngày 11/12/2003, Phan Huỳnh Vĩnh T2, sinh ngày 02/7/2008 và Phan Huỳnh Vĩnh K, sinh ngày 24/6/2013, ông T cấp dưỡng nuôi con một lần với số tiền: 300.000.000 đồng vào ngày 20/7/2017.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi theo lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Bà L và ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng bà L và ông T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 1759 ngày 20/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Bà L và ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND quận S;
- UBND p.T3, quận T4;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đông Thanh